

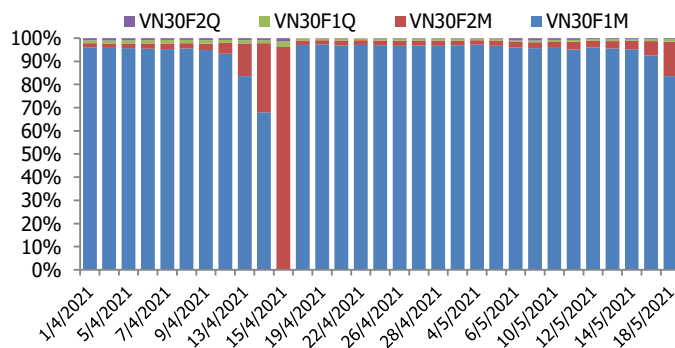
BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2105	20/5/2021	2	1375.00	22,522
VN30F2106	17/6/2021	30	1368.00	4,011
VN30F2109	16/9/2021	121	1359.90	276
VN30F2112	16/12/2021	212	1359.90	150

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Các hợp đồng phái sinh tiếp tục trải qua những phiên giao dịch đầy sóng gió với các nhịp tăng giảm đan xen. Sau nhịp giảm mạnh hôm qua, cả 4 HĐTL đều hồi phục với mức tăng từ 3,9 đến 8 điểm, trong khi đó chỉ số cơ sở tăng 7,23 điểm. Do đó, basis của các hợp đồng cải thiện so với phiên trước. Cụ thể, basis của VN30F2105 tăng lên mức -3,59 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2106 cũng tăng lên -10,59 điểm. Basis vẫn duy trì trạng thái âm từ -3,59 đến -18,69 điểm là biểu hiện của sự thận trọng với xu hướng thị trường lúc này.
- Thị trường cơ sở tiếp tục phân hóa rõ nét và dòng tiền chủ yếu giao dịch ở ½ nhóm Vn30 với những cổ phiếu đang có trend hoặc đã vượt đỉnh. Chỉ số VN30-Index tăng/giảm đan xen trong 6 phiên vừa qua và chưa thể bứt phá khỏi vùng cản trên ở vùng 1.385 -1.390 điểm. Dòng tiền co cụm ở nhóm cổ phiếu dẫn dắt trong khi độ rộng thị trường lại rất hẹp cho thấy cơ hội tìm kiếm lợi nhuận là không cao. Về kỹ thuật, mục tiêu của VN30 trong nhịp tăng này vẫn đang là ngưỡng Fibonacci Projection 100% (tương đương vùng 1430-1450 điểm). Tuy nhiên, VN30-Index cần phải giữ vững được ngưỡng 1350 điểm để khả năng này có thể xảy ra.
- Bản chất thị trường hiện tại là phân hóa và trạng thái đi lên trong nghi ngờ rất dễ tiếp diễn trong thời gian tới, tức là quá trình tăng sẽ diễn ra một cách từ từ với các phiên tăng giảm đan xen. Do đó, chiến lược giao dịch trong phiên tới vẫn là bám theo đà tăng, canh mua với các nhịp vồng xuống của thị trường. Ngưỡng hỗ trợ quan trọng trong ngắn hạn vẫn là vùng 1360 -1365 điểm. Trong khi đó, vị thế Short ngắn có thể xem xét mở ra nếu chỉ số suy yếu tại các ngưỡng kháng cự 1382; 1394 và 1402 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Chiến lược giao dịch theo vùng dao động nhiều khả năng sẽ phù hợp hơn chiến lược giao dịch theo xu hướng, dù xu hướng lớn vẫn là tăng điểm. Vị thế Long có thể mở ra tại vùng hỗ trợ 1368-1371 điểm hoặc thấp hơn quanh 1360 điểm. Trong khi đó, vị thế Short ngắn có thể xem xét mở ra nếu chỉ số suy yếu tại các ngưỡng kháng cự 1382; 1394 và 1402 điểm.

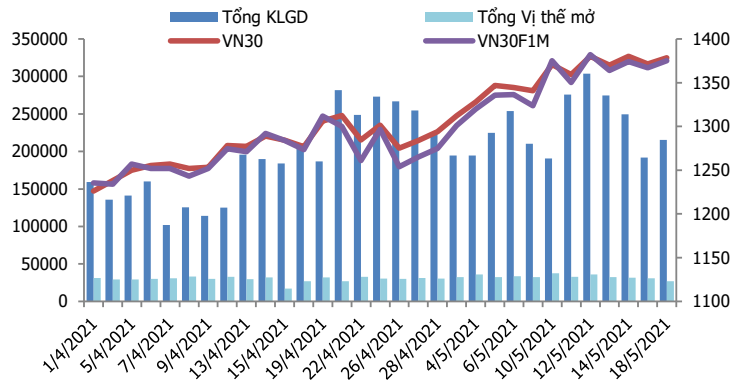
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Thị trường đang xuất hiện những nhịp tăng giảm đan xen không phù hợp với chiến lược giữ vị thế qua đêm.

Chiến lược giao dịch spread

Xem xét mở vị thế Long Spread đối với cặp hợp đồng (VN30F2106-VN30F2105), kỳ vọng chốt lời khi chênh lệch giá hai hợp đồng tăng lên khoảng -3 điểm.

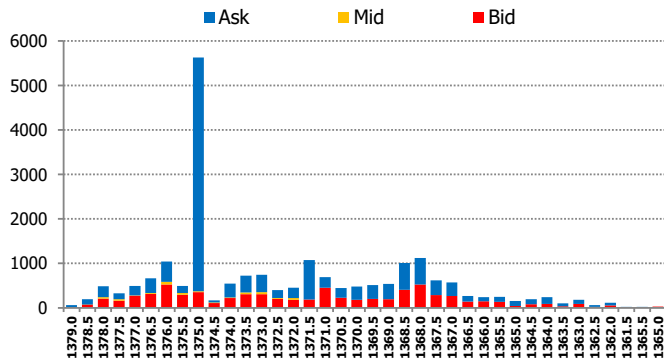
DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HỢP ĐỒNG VN30F1M



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGĐ	% Chg	OI	% Chg
VN30F2105	1375.0	0.59	211,694	12.0	22,522	-21.5
VN30F2106	1368.0	0.56	3,581	89.2	4,011	111.3
VN30F2109	1359.9	0.29	123	-79.1	276	7.8
VN30F2112	1359.9	0.29	120	-25.0	150	-2.0
Tổng			215,518	12.4	26,959	-13.0

THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



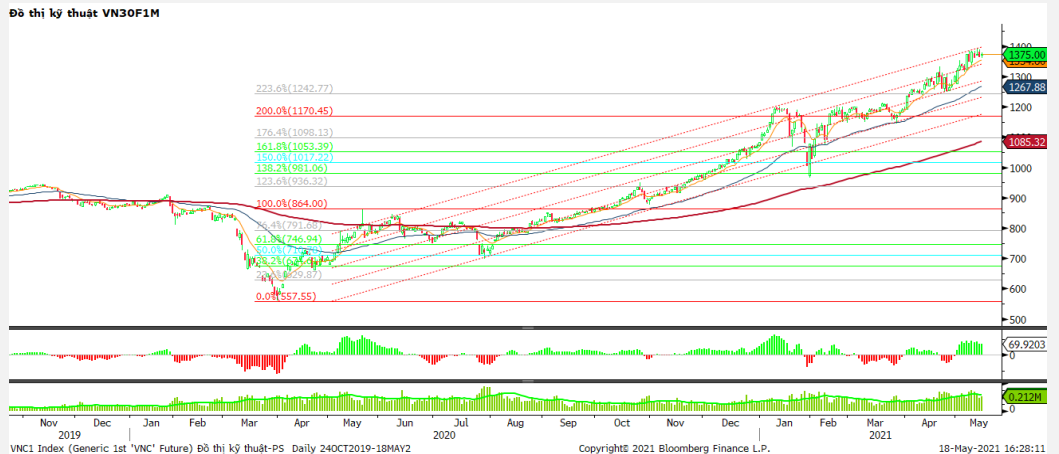
NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐTL

- Các hợp đồng phái sinh tiếp tục trải qua những phiên giao dịch đầy sóng gió với các nhịp tăng giảm đơn xen. Sau nhịp giảm mạnh hôm qua, cả 4 HĐTL đều hồi phục với mức tăng từ 3,9 đến 8 điểm, trong khi đó chỉ số cơ sở tăng 7,23 điểm. Do đó, basis của các hợp đồng cải thiện so với phiên trước.
- Thanh khoản thị trường phái sinh tăng so với phiên trước đó với tổng giá trị giao dịch đạt 215.518 hợp đồng, tăng 12,4%. Trong đó, thanh khoản tập trung tại hợp đồng tương lai tháng 5 với 211.694 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2105 là 1378,69 điểm (cao hơn 3,69 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2106 là 1380,05 điểm (+12,05 điểm), VN30F2109 là 1384,51 điểm (+24,61 điểm) và VN30F2112 là 1388,97 điểm (+29,07 điểm).

XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M

Khung thời gian	15m	1h	Daily
Tổng kết	BUY	NEUTRAL	BUY
Hỗ trợ	1368-1371	1360-1365	1340-1348
Kháng cự	1379-1382	1394-1400	1420-1450

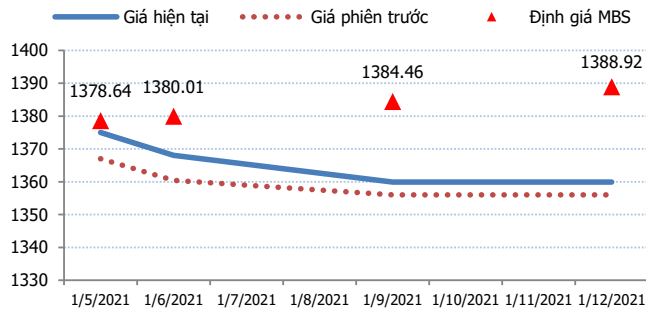
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



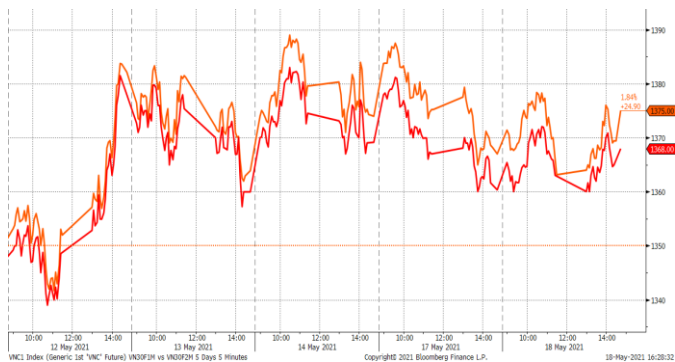
DIỄN BIẾN CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	-7	-6.60	-0.4	-5.3
VN30F1Q - VN30F1M	-15.1	-11.00	-4.1	-11.62
VN30F1Q - VN30F2M	-8.1	-4.40	-3.7	-6.32
VN30F2Q - VN30F1M	-15.1	-11.00	-4.1	-11.88
VN30F2Q - VN30F2M	-8.1	-4.40	-3.7	-6.58
VN30F2Q - VN30F1Q	0	0.00	0	-0.26

ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN



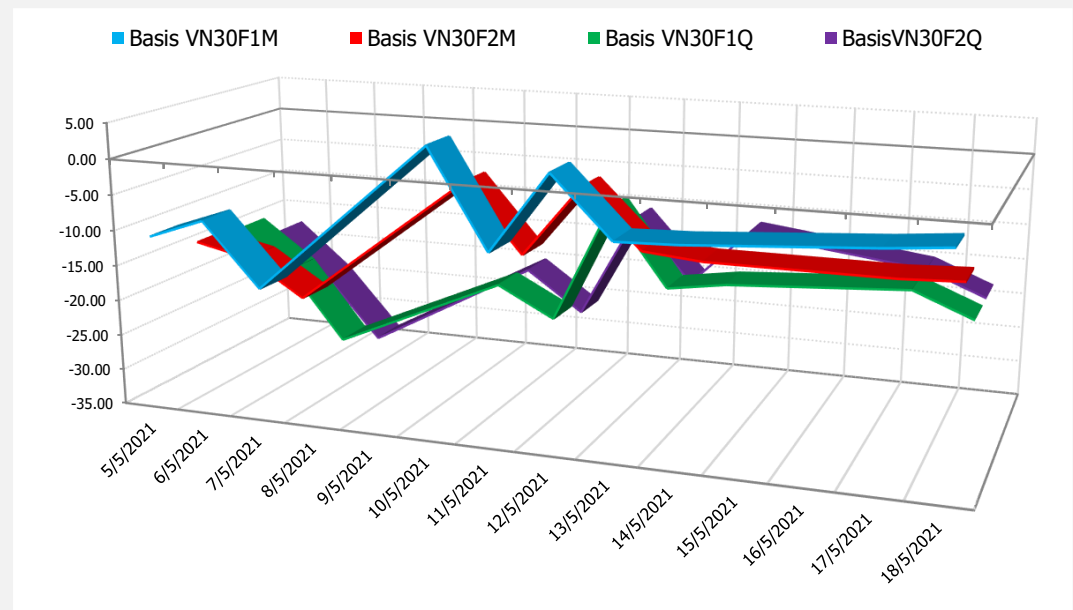
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

- Các hợp đồng phái sinh tiếp tục trải qua những phiên giao dịch đầy sóng gió với các nhịp tăng giảm đan xen. Sau nhịp giảm mạnh hôm qua, cả 4 HĐTL đều hồi phục với mức tăng từ 3,9 đến 8 điểm, trong khi đó chỉ số cơ sở tăng 7,23 điểm. Do đó, basis của các hợp đồng cải thiện so với phiên trước. Cụ thể, basis của VN30F2105 tăng lên mức -3,59 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2106 cũng tăng lên -10,59 điểm.
- Chênh lệch giá giữa các hợp đồng cuối phiên giao dịch hôm nay có xu hướng giảm, hiện nằm trong khoảng -15,1 điểm đến +0 điểm. Trong đó, chênh lệch giá hai hợp đồng kỳ hạn gần nhất (VN30F2106-VN30F2105) giảm nhẹ xuống -7 điểm. Nếu mức chênh lệch lớn này tiếp tục được duy trì vào đầu phiên giao dịch tới, nhà đầu tư có thể xem xét mở vị thế Long Spread đối với cặp hợp đồng này, kỳ vọng chốt lời khi chênh lệch giá hai hợp đồng tăng lên khoảng -3 điểm.

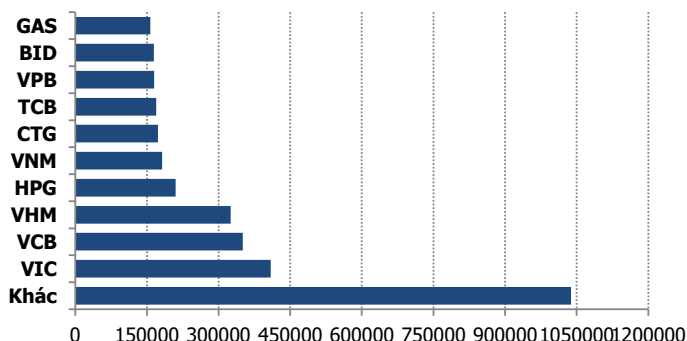
DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL



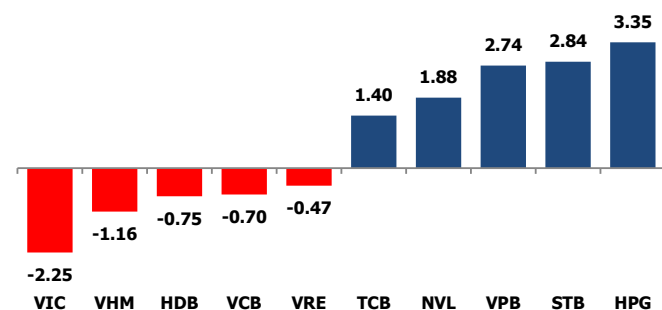
DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

	VNIndex	VN30
Đóng cửa	1252.68	1378.59
Thay đổi	-6.02	7.23
%Chg	-0.48	0.53
YTD	13.48	28.75
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	4,693.80	3,344.37
P/E	17.07	15.44
P/B	2.53	2.91

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX



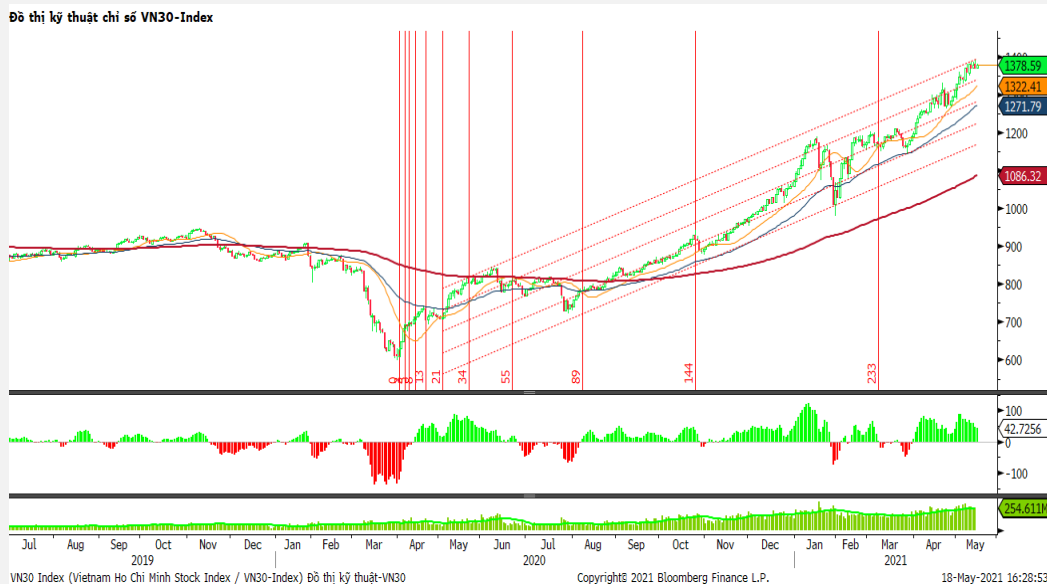
NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Nhóm VN30 phân hóa với chỉ 11 mã tăng và 18 mã giảm cùng PLX đứng tham chiếu, nhưng VN30-Index lại tăng hơn 7 điểm nhờ NVL, HPG, VPB, STB có phiên xuất sắc, bù đắp cho phần còn lại mất điểm. Đáng tiếc nhất là MSN, khi từ mức tăng hơn 5% cuối phiên sáng, đã chỉ còn +0,9% lên 105.100 đồng khi đóng cửa. Ở chiều ngược lại, TCH là cổ phiếu giảm sâu nhất mất 3,1% xuống 22.200 đồng. Tiếp theo là VIC -2,4% xuống 121.000 đồng, VRE -2,3% xuống 30.000 đồng, BID -2,2% xuống 40.900 đồng, VHM -1,9% xuống 98.900 đồng, HDB -1,8% xuống 30.600 đồng, các mã BVH, POW, KDH, VCB, TPB giảm từ 1,1% đến 1,5%...

Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 7,23 điểm (0,53%) lên 1378,59 điểm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 259,25 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 12.405 tỷ đồng.

Giao dịch khối ngoại là điểm trừ khi họ tiếp tục bán ròng trên toàn thị trường với tổng giá trị gần 630 tỷ đồng. Lực bán tập trung vào các Bluechips như VIC (-111,60 tỷ đồng), VPB (-101,82 tỷ đồng), VNM (-81,75 tỷ đồng), VCB (-54,22 tỷ đồng)...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG QUỐC TẾ

Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
VNIIndex	1,252.68	(0.48)	17.07	13.48
Dow Jones	34,060.66	(0.78)	26.12	11.29
S&P500	4,127.83	(0.85)	29.66	9.90
Nikkei 225	27,900.96	(1.78)	19.64	1.66
Shanghai	3,529.01	0.32	15.95	1.61
DAX	15,386.58	(0.07)	33.14	12.16
Vàng	1,868.92	(0.03)		(1.55)
Dầu WTI	65.04	(0.69)		34.05

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Hai - 17/05/2021			
Trung Quốc- Sản lượng CN	14.10%	9.80%	9.80%
Nhật- GDP	2.80%	-1.20%	-1.30%
Thứ Ba - 18/05/2021			
Mỹ- Giấy phép xây dựng	1.759M	1.770M	
Thứ Tư - 19/05/2021			
EU-CPI tháng 4	1.60%	1.60%	
Mỹ- Dự trữ dầu thô	-0.427M		
Thứ Năm - 20/05/2021			
Trung Quốc- Lãi suất	3.85%	3.85%	
Thứ Sáu - 21/05/2021			
Mỹ- Doanh số bán nhà	6.01M	6.09M	
Thứ Hai - 24/05/2021			

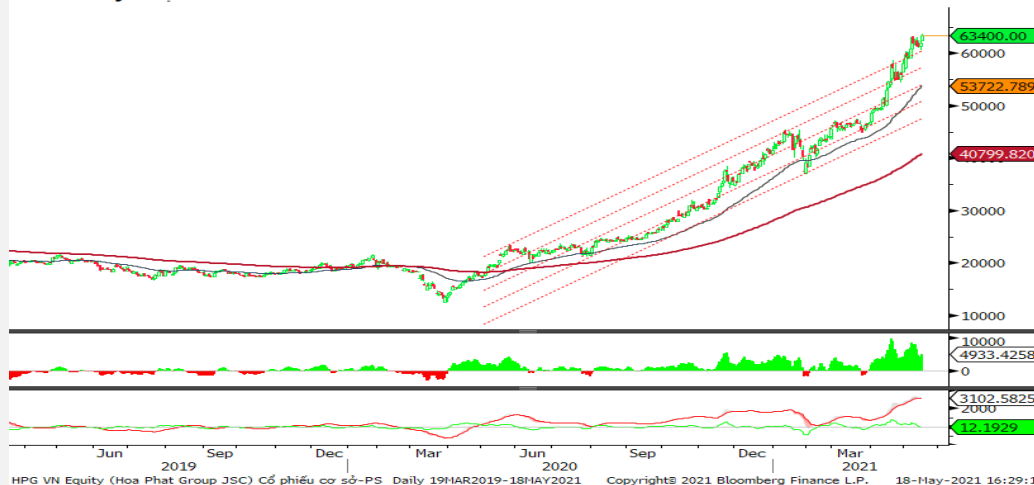
NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Cổ phiếu viễn thông bị bán, Phố Wall giảm phiên thứ hai liên tiếp. Chốt phiên, chỉ số Dow Jones giảm 267,13 điểm, tương đương 0,78%, xuống 34.060,66 điểm. S&P 500 giảm 35,46 điểm, tương đương 0,85%, xuống 4.127,83 điểm. Nasdaq giảm 75,41 điểm, tương đương 0,56%, xuống 13.303,64 điểm. 8 trong số 11 lĩnh vực thuộc S&P 500 chốt phiên trong sắc đỏ với năng lượng và công nghiệp giảm sâu nhất, theo Refinitiv.
- Giá dầu giảm hơn 1% vào ngày thứ Ba (18/5), rút khỏi mức cao nhất trong 2 tháng, sau khi các báo cáo truyền thông cho biết Mỹ và Iran đã đạt được tiến triển trong việc khôi phục thỏa thuận hạt nhân của Iran, điều này có thể làm tăng nguồn cung cho thị trường.
- Giá vàng ngày 18/5 chạm đỉnh gần 4 tháng nhờ USD suy giảm và lo ngại lạm phát. Giá vàng giao ngay tại sàn New York tăng 2,7 USD lên 1.869,1 USD/ounce, trong phiên có lúc lên cao nhất kể từ ngày 29/1. Giá vàng tương lai giữ ở 1.868 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

Xét về mức độ ảnh hưởng, bộ 3 HPG, STB và VPB là những nhân tố chính giúp chỉ số VN30 đảo chiều tăng. Trong đó, HPG đóng góp 3,35 điểm cho chỉ số VN30.

Phân tích kỹ thuật HPG



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
HPG	Metals & Mining	10.28	63,400	2.42	1.92%	2477.57	3.35	11.58	3.18
TCB	Banks	9.80	48,350	1.04	2.84%	813.646	1.40	11.87	2.16
VPB	Banks	9.54	67,200	2.13	4.19%	2012.85	2.74	14.53	2.95
VNM	Food Products	8.09	87,000	-0.23	1.38%	259.027	-0.26	18.58	5.80
VIC	Real Estate Management & Development	6.59	121,000	-2.42	4.13%	302.556	-2.25	55.65	5.08
MBB	Banks	4.97	33,300	1.22	2.76%	759.913	0.82	9.22	1.81
FPT	Electronic Equipment, Instruments & Components	4.85	87,000	1.52	1.39%	185.553	1.00	18.44	4.10
NVL	Real Estate Management & Development	4.71	141,700	2.98	3.42%	182.395	1.88	33.85	4.82
VHM	Real Estate Management & Development	4.36	98,900	-1.88	3.13%	346.319	-1.16	12.56	3.57
STB	Banks	4.16	27,300	5.20	6.82%	1182.242	2.84	18.26	1.66
MWG	Specialty Retail	3.89	141,700	0.14	0.92%	84.047	0.08	15.66	3.90
MSN	Food Products	3.84	105,100	0.86	4.96%	316.983	0.45	82.05	7.63
VCB	Banks	3.43	94,600	-1.46	1.59%	200.056	-0.70	16.57	3.48
CTG	Banks	3.08	46,550	-0.43	1.62%	822.12	-0.18	9.77	1.90
HDB	Banks	3.04	30,600	-1.77	2.30%	222.122	-0.75	9.90	1.98
VJC	Airlines	2.72	113,000	-0.88	2.41%	44.176	-0.33	50.09	4.05
TPB	Banks	1.77	32,100	-1.53	3.16%	212.949	-0.38	8.42	1.84
PNJ	Textiles, Apparel & Luxury Goods	1.51	93,500	-0.53	1.50%	24.639	-0.11	18.80	3.70
VRE	Real Estate Management & Development	1.46	30,000	-2.28	3.67%	190.6	-0.47	25.52	2.27
SSI	Capital Markets	1.21	35,250	-0.56	2.87%	408.622	-0.10	12.70	2.00
PDR	Real Estate Management & Development	1.21	70,100	-0.14	2.17%	185.738	-0.02	25.97	6.41
KDH	Real Estate Management & Development	1.07	36,000	-1.37	1.68%	141.789	-0.21	16.82	2.41
PLX	Oil, Gas & Consumable Fuels	0.78	54,000	0.00	1.68%	129.118	0.00	18.53	2.86
GAS	Gas Utilities	0.70	82,000	-0.61	2.09%	89.666	-0.06	20.78	3.11
REE	Industrial Conglomerates	0.69	55,500	0.54	2.94%	28.89	0.05	9.62	1.45
BID	Banks	0.59	40,900	-2.15	2.21%	160.566	-0.18	19.97	2.08
POW	Independent Power and Renewable Electricity Producer	0.50	12,000	-1.23	2.51%	119.654	-0.09	11.57	0.97
TCH	Machinery	0.41	22,200	-3.06	2.48%	77.252	-0.18	8.68	1.53
SBT	Food Products	0.38	19,900	1.53	2.81%	37.522	0.08	17.60	1.55
BVH	Beverages	0.36	54,000	-1.10	1.86%	35.895	-0.06	21.19	1.96

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD Khớp lệnh định kỳ - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45
	GD khớp lệnh liên tục	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30
	GD Thỏa thuận	- 08h45 - 14h45
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ dao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Thoát khỏi hợp đồng tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 21 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội
Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601
[Webiste: www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)
Hotline: **1900 9088**

KHỐI NGHIÊN CỨU | PHÒNG NGHIÊN CỨU KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn